

**KHIẾM THỰC (Hạt)**

*Semen Euryales*

Hạt của quả chín đã phơi hay sấy khô của cây Khiếm thực (*Euryale ferox* Salisb.), họ Súng (*Nymphaeaceae*). Thu hoạch vào cuối mùa thu đầu mùa đông. Thu hái quả chín, loại bỏ vỏ quả, lấy hạch cứng, rửa sạch, loại bỏ vỏ cứng, lấy nhân hạt, phơi hoặc sấy khô.

**Mô tả**

Hạt hình cầu, thường bị vỡ; hạt nguyên có đường kính 5 mm đến 10 mm, mặt ngoài có vỏ lụa, một đầu màu nâu đỏ hoặc đỏ nâu, đầu còn lại màu trắng vàng chiếm khoảng 1/3 hạt và có vết lõm là rốn hạt dạng điểm. Khi bỏ vỏ lụa hạt sẽ có màu trắng. Chất tương đối cứng. Mặt gãy màu trắng, chất bột. Không mùi, vị nhạt.

**Bột**

Màu trắng ngà, vị nhạt. Quan sát trên kính hiển vi thấy: Nhiều hạt tinh bột hình cầu, đường kính 1 µm đến 3 µm, rốn hạt không rõ, bề mặt hạt không nhẵn. Nhiều hạt tinh bột tập trung thành khối lớn. Các mảnh vỏ hạt màu nâu đỏ (nếu dược liệu còn vỏ lụa).

**Định tính**

Phương pháp sắc ký lớp mỏng (Phụ lục 5.4).

*Bản mỏng: Silica gel F<sub>254</sub>.*

*Dung môi khai triển: n-Hexan - acetone (5 : 1).*

*Dung dịch thử:* Lấy 0,5 g bột dược liệu, thêm 30 ml *dicloromethan (TT)*, lắc siêu âm 15 min, lọc, cô dịch lọc trên cách thủy đến cạn. Hòa tan cạn với 2 ml *ethyl acetat (TT)* được dung dịch chấm sắc ký.

*Dung dịch dược liệu đối chiếu:* Lấy 0,5 g bột Khiếm thực (mẫu chuẩn), chiết như mô tả ở phần *Dung dịch thử*.

*Cách tiến hành:* Chấm riêng biệt 10 µl mỗi dung dịch trên lên bản mỏng. Sau khi triển khai sắc ký, lấy bản mỏng ra để khô ở nhiệt độ phòng. Phun *dung dịch acid sulfuric 10 % trong ethanol (TT)*, sấy bản mỏng ở 105 °C đến khi xuất hiện vết. Quan sát dưới ánh sáng thường. Trên sắc ký đồ của dung dịch thử phải có các vết cùng màu sắc và tương đương về vị trí với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu đối chiếu.

**Độ ẩm**

Không quá 13,0 % (Phụ lục 9.6, 1 g, 105 °C, 4 h).

**Tạp chất (Phụ lục 12.11)**

Tỷ lệ nhân hạt biến màu: Không quá 1,0 %.

Tạp chất khác: Không quá 0,5 %.

**Tỷ lệ vụn nát**

Qua rây có kích thước mắt rây 4 mm: Không quá 30 % (Phụ lục 12.12).

**Tro toàn phần**

Không quá 1,0 % (Phụ lục 9.8).

**Chế biến**

*Khiếm thực sao vàng:* Tiến hành theo phương pháp sao vàng (Phụ lục 12.20). Đem khiếm thực đã bỏ vỏ lụa sao nhỏ lửa tới khi bên ngoài có màu vàng hoặc hơi vàng.

*Khiếm thực sao cám:* Tiến hành theo phương pháp sao cám (Phụ lục 12.20). Lấy khiếm thực đã bỏ vỏ lụa, sao với cám, cho tới khi bên ngoài có màu hơi vàng. 10 kg dược liệu dùng 1 kg cám gạo.

*Mô tả:* Hình dạng giống như dược liệu chưa sao, mặt ngoài có màu nâu thẫm, phía trong hạt có màu vàng hoặc hơi vàng, mùi thơm. Vị hơi ngậy, hơi chát.

*Độ ẩm:* Không quá 10,0 % (Phụ lục 9.6, 1 g, 105 °C, 4 h).

*Định tính, Tỷ lệ vụn nát, Tro toàn phần:* Tiến hành tương tự như đối với dược liệu chưa sao cám.

**Bảo quản**

Trong đồ đựng kín, để nơi thoáng khô, tránh mốc.

**Tính vị, quy kinh**

Vị ngọt, hơi chát, tính bình. Vào các kinh tỳ, thận.

**Công năng, chủ trị**

Ích thận cố tinh, kiện tỳ chỉ tả, khứ thấp chỉ đới. Chủ trị: Mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, đái són, đái rắt. Tiêu chảy lâu ngày, bạch trọc, đới hạ.

**Cách dùng, liều lượng**

Ngày dùng từ 8 g đến 16 g có thể dùng đến 30 g nếu bệnh nặng, dạng thuốc sắc hoặc hoàn, tán. Thường phối hợp với các vị thuốc khác.

**Kiêng kỵ**

Đại tiện táo bón, tiểu tiện bí không nên dùng.

**LONG NHÃN**

*Arillus Longan*

Áo hạt (cùi) của quả đã phơi hay sấy khô của cây Nhãn (*Dimocarpus longan* Lour.), họ Bồ hòn (*Sapindaceae*). Thu hái quả đã chín vào mùa hạ và mùa thu. Tùy theo cách chế biến long nhãn sẽ có màu khác nhau.

**Mô tả**

Cùi quả nhãn dày mỏng không đều, dẹt, có vết rách theo thớ dọc, màu vàng cánh gián đến nâu hoặc màu vàng nhạt đến vàng, trong mờ, mặt ngoài nhẵn bóng (với long nhãn màu vàng cánh gián đến nâu) hoặc mặt ngoài nhẵn, không phẳng, mặt trong sáng bóng (với long nhãn màu vàng nhạt đến vàng), có vân dọc nhỏ, dài 1,5 cm, rộng 2 cm đến 4 cm, dày từ 0,1 cm đến 0,2 cm. Thê chất mềm nhuận, dẻo, sờ không dính tay. Mùi thơm, vị ngọt nhẹ.

**Vi phẫu**

Mặt cắt ngang: Biểu bì ngoài gồm một hàng tế bào hình gần vuông, không rõ thành tế bào. Biểu bì trong gồm một